

ĐỀ THI TỰ LUẬN

Môn thi: Tâm Lí Học

Thời gian làm bài: 120 phút

(Thí sinh không được phép sử dụng tài liệu)

PHÂN BỐ CẤP ĐỘ BLOOM:

- Đoạn văn 1: Cấp độ 1 - Nhớ
- Đoạn văn 2: Cấp độ 1 - Nhớ
- Đoạn văn 3: Cấp độ 2 - Hiểu
- Đoạn văn 4: Cấp độ 3 - Áp dụng
- Đoạn văn 5: Cấp độ 4 - Phân tích
- Đoạn văn 6: Cấp độ 5 - Đánh giá
- Đoạn văn 7: Cấp độ 6 - Sáng tạo

CÂU HỎI VÀ CÂU TRẢ LỜI:

Cấp độ 1 - Nhớ

Câu 1: Nêu rõ đối tượng nghiên cứu của tâm lý học theo tài liệu đã cho. **(1.0 điểm)**

Trả lời:

Đối tượng nghiên cứu của tâm lý học là các hiện tượng tâm lý với tư cách là một hiện tượng tinh thần do thế giới khách quan tác động vào não con người sinh ra, gọi chung là các hoạt động tâm lý. Tâm lý học nghiên cứu sự hình thành, vận hành và phát triển của hoạt động tâm lý. (Trích từ tài liệu: “Đối tượng của tâm lý học là các hiện tượng tâm lý với tư cách là một hiện tượng tinh thần do thế giới khách quan tác động vào não con người sinh ra, gọi chung là các hoạt động tâm lý.”)

Cấp độ 2 - Hiểu

Câu 2: Giải thích bản chất của tâm lý con người theo quan điểm của chủ nghĩa duy vật biện chứng được nêu trong tài liệu. **(1.5 điểm)**

Trả lời:

Bản chất của tâm lý con người theo quan điểm của chủ nghĩa duy vật biện chứng được khẳng định là sự phản ánh hiện thực khách quan vào não người thông qua chủ thể. Điều này có nghĩa là tâm lý con người không phải là một hiện tượng tách biệt mà được hình thành và phát triển dựa trên những tác động từ thế giới bên ngoài. Hơn nữa, tâm lý con

người mang bản chất xã hội và có tính lịch sử, tức là nó không chỉ phản ánh những điều hiện hữu mà còn chịu ảnh hưởng từ các yếu tố văn hóa, xã hội và lịch sử.

(Trích từ tài liệu: “chủ nghĩa duy vật biện chứng khẳng định rằng: tâm lý người là sự phản ánh hiện thực khách quan vào não người thông qua chủ thể, tâm lý người mang bản chất xã hội và có tính lịch sử.”)

Cấp độ 3 - Áp dụng

Câu 3: Hãy vận dụng kiến thức về tâm lý học để phân loại các hiện tượng tâm lý mà bạn đã trải nghiệm trong cuộc sống hàng ngày và nêu rõ cơ chế hình thành của chúng. **(2.0 điểm)**

Trả lời:

Trong cuộc sống hàng ngày, tôi đã trải nghiệm nhiều hiện tượng tâm lý khác nhau, có thể phân loại chúng thành các nhóm như sau:

1. ****Cảm xúc****: Đây là những phản ứng tâm lý mạnh mẽ đối với các sự kiện hoặc tình huống. Ví dụ, khi tôi nhận được một tin vui, tôi cảm thấy hạnh phúc; ngược lại, khi gặp khó khăn, tôi có thể cảm thấy lo lắng. Cảm xúc hình thành từ sự phản ánh của các sự kiện bên ngoài vào não bộ, qua đó tạo ra những phản ứng tâm lý.
2. ****Tri giác****: Đây là quá trình nhận thức thông qua các giác quan. Chẳng hạn, khi tôi nhìn thấy một bức tranh đẹp, tri giác của tôi về màu sắc và hình ảnh sẽ ảnh hưởng đến cảm xúc và suy nghĩ của tôi về nó. Tri giác hình thành dựa trên các yếu tố như ánh sáng, khoảng cách và kinh nghiệm cá nhân.
3. ****Hành vi****: Hành vi là những phản ứng cụ thể mà tôi thực hiện trong các tình huống khác nhau, ví dụ như việc tôi quyết định tham gia một hoạt động xã hội hay từ chối một lời mời. Hành vi được hình thành từ sự kết hợp giữa cảm xúc, tri giác và các yếu tố môi trường.
4. ****Nhận thức****: Đây là quá trình mà tôi sử dụng để hiểu và giải thích thế giới xung quanh. Ví dụ, khi tôi học một điều mới, quá trình nhận thức giúp tôi kết nối thông tin mới với những gì tôi đã biết. Nhận thức hình thành từ sự tương tác giữa các thông tin bên ngoài và khả năng tư duy của não bộ.

Cơ chế hình thành của các hiện tượng tâm lý này đều liên quan đến sự phản ánh hiện thực khách quan vào não người, cho thấy rằng tâm lý con người mang bản chất xã hội và có tính lịch sử.

(Trích từ tài liệu: “tâm lí người là sự phản ánh hiện thực khách quan vào não người thông qua chủ thể, tâm lí người mang bản chất xã hội và có tính lịch sử.”)

Cấp độ 4 - Phân tích

Câu 4: Phân tích và giải thích mối quan hệ giữa bản chất tâm lý của con người và các hoạt động tâm lý trong việc hình thành và phát triển nhân cách. **(2.0 điểm)**

Trả lời:

Bản chất tâm lý của con người, theo chủ nghĩa duy vật biện chứng, được khẳng định là sự phản ánh hiện thực khách quan vào não người thông qua chủ thể, mang bản chất xã hội và có tính lịch sử. Điều này có nghĩa là tâm lý không chỉ đơn thuần là những hiện tượng tinh thần mà còn chịu ảnh hưởng sâu sắc từ môi trường xã hội và lịch sử mà con người sống trong đó. Các hoạt động tâm lý, như tri giác, tư duy, và cảm xúc, chính là những biểu hiện cụ thể của bản chất tâm lý này.

Trong quá trình hình thành và phát triển nhân cách, các hoạt động tâm lý đóng vai trò quan trọng. Chúng không chỉ phản ánh những ảnh hưởng từ thế giới bên ngoài mà còn là cơ sở để con người hình thành những đặc điểm cá nhân, giá trị và quan điểm sống. Ví dụ, chất lượng tri giác và khả năng ghi nhớ của mỗi người có thể ảnh hưởng đến cách họ tiếp nhận và xử lý thông tin, từ đó hình thành nên những nét tính cách và nhân cách riêng biệt.

Tóm lại, bản chất tâm lý của con người và các hoạt động tâm lý có mối quan hệ chặt chẽ, trong đó bản chất tâm lý là nền tảng cho sự hình thành và phát triển nhân cách thông qua các hoạt động tâm lý cụ thể.

(Trích từ tài liệu: “tâm lí người mang bản chất xã hội và có tính lịch sử.”)

Cấp độ 5 - Đánh giá

Câu 5: Đánh giá vai trò của tâm lý học trong việc giải thích các hiện tượng tâm lý của con người và phê bình những quan điểm phản khoa học về tâm lý con người. **(2.0 điểm)**

Trả lời:

Tâm lý học đóng vai trò quan trọng trong việc giải thích các hiện tượng tâm lý của con người, bởi vì nó nghiên cứu bản chất, hình thành, vận hành và phát triển của các hoạt động tâm lý. Thông qua việc tìm hiểu các quy luật và cơ chế của các hiện tượng tâm lý, tâm lý học giúp chúng ta hiểu rõ hơn về cách mà tâm lý con người phản ánh hiện thực khách quan và ảnh hưởng đến hành vi, hành động của họ. Hơn nữa, tâm lý học còn góp phần đấu tranh chống lại các quan điểm phản khoa học về tâm lý con người, từ đó cung cấp một cái nhìn khoa học và khách quan về các hiện tượng này.

(Trích từ tài liệu: “Góp phần đấu tranh chống lại các quan điểm phản khoa học về tâm lý con người.”)

Cấp độ 6 - Sáng tạo

Câu 6: Làm thế nào để thiết kế một chương trình giáo dục tích hợp tâm lý học vào các môn học khác nhằm phát triển toàn diện năng lực học sinh? **(1.5 điểm)**

Trả lời:

Để thiết kế một chương trình giáo dục tích hợp tâm lý học vào các môn học khác nhằm phát triển toàn diện năng lực học sinh, cần chú trọng vào việc nghiên cứu bản chất của hoạt động tâm lý và các quy luật hình thành, phát triển tâm lý. Chương trình có thể bao gồm các hoạt động giúp học sinh nhận thức rõ hơn về các hiện tượng tâm lý, từ đó áp dụng vào việc học tập và phát triển nhân cách. Bên cạnh đó, việc giải thích một cách khoa học các hiện tượng tâm lý sẽ giúp học sinh hiểu rõ hơn về bản thân và người khác, từ đó cải thiện kỹ năng giao tiếp và hợp tác trong học tập.

Chương trình cũng nên kết hợp với các môn học tự nhiên và xã hội để tạo ra sự liên kết giữa lý thuyết và thực tiễn, giúp học sinh phát triển tư duy phản biện và khả năng giải quyết vấn đề.

(Trích từ tài liệu: “Tâm lý học nghiên cứu sự hình thành, vận hành và phát triển của hoạt động tâm lý.”)